| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LƯƠNG SƠN**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 78/2021/QĐST – HNGĐ | *Lương Sơn, ngày 27 tháng 4 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2020/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trang Nh, sinh năm 1989

HKTT: Xóm S, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Phùng Đức D, sinh năm 1985

HKTT: Thôn Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Tạm trú: Xóm S, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trang Nh, sinh năm 1989

HKTT: Xóm S, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Phùng Đức D, sinh năm 1985

HKTT: Thôn Đ, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Tạm trú: Xóm S, xã CD, huyện L, tỉnh Hòa Bình

**2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn thị Trang Nh và anh Phùng Đức D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Trang Nh trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Phùng Đức Kh, sinh ngày 03/9/2013. Chị Nguyễn Thị Trang Nh chưa yêu cầu anh Phùng Đức D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị; Anh Phùng Đức D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; Chị Nh và anh D đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

- Về tài sản chung: Không có - Không đề nghị Tòa giải quyết

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trang Nh tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0002731 ngày 28/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Trang Nh 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**Nguyễn Thị Thu Mai**